

2 CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC

2.1. Phân tích ma trận nội dung

SGK Đạo đức 2 được triển khai từ 8 chủ đề thành các nội dung cụ thể với các mục tiêu về phẩm chất, năng lực và yêu cầu cần đạt đối với các nội dung dạy – học cụ thể ở từng chủ đề/bài học như sau:

Nội dung chủ đề/ bài học	Yêu cầu cần đạt	Phẩm chất	Năng lực	
			Năng lực chung	Năng lực đặc thù
Chủ đề 1: Quê hương em				
Bài 1. Vẻ đẹp quê hương em	– Nêu được địa chỉ quê hương. – Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình.	YN	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Bài 2. Em yêu quê hương	Thực hiện được việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi thể hiện tình yêu quê hương.	YN TN	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Chủ đề 2: Kính trọng thầy giáo, cô giáo và yêu quý bạn bè				
Bài 3. Kính trọng thầy giáo, cô giáo	– Nêu được một số biểu hiện của sự kính trọng thầy giáo, cô giáo. – Thực hiện được hành động và lời nói thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.	NA CC	GT – HT GQVĐ	ĐCHV PTBT

Bài 4. Yêu quý bạn bè	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số biểu hiện của sự yêu quý bạn bè. – Thực hiện được hành động và lời nói thể hiện sự yêu quý bạn bè. – Sẵn sàng tham gia hoạt động phù hợp với lứa tuổi để giúp đỡ các bạn gặp khó khăn hoặc có hoàn cảnh không may mắn, các bạn ở vùng sâu, vùng xa hoặc vùng bị thiệt hại vì thiên tai. 	NA	GT – HT GQVĐ	ĐCHV PTBT
Chủ đề 3: Quý trọng thời gian				
Bài 5. Quý trọng thời gian	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian. – Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian. – Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí. 	CC	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Chủ đề 4: Nhận lỗi và sửa lỗi				
Bài 6. Nhận lỗi và sửa lỗi	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số biểu hiện của nhận lỗi, sửa lỗi. – Nêu được vì sao phải nhận lỗi, sửa lỗi. – Thực hiện được việc nhận lỗi và sửa lỗi. – Đồng tình với việc biết nhận lỗi và sửa lỗi; không đồng tình với việc không biết nhận lỗi, sửa lỗi. 	TT	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Chủ đề 5: Bảo quản đồ dùng cá nhân và gia đình				
Bài 7. Bảo quản đồ dùng cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng cá nhân. – Nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng cá nhân. – Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng cá nhân. – Nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng cá nhân. 	TN CC	TC – TH GQVĐ GT – HT	ĐCHV PTBT
Bài 8. Bảo quản đồ dùng gia đình	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng gia đình. – Nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng gia đình. – Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng gia đình. – Nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng gia đình. 	TN CC	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT

Chủ đề 6: Thể hiện cảm xúc bản thân				
Bài 9. Cảm xúc của em	<ul style="list-style-type: none"> – Phân biệt được các cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực. – Nêu được ảnh hưởng của cảm xúc tích cực và tiêu cực đối với bản thân và mọi người xung quanh. 	QLBT	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Bài 10. Kiểm chế cảm xúc tiêu cực	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được cách kiểm chế cảm xúc tiêu cực. – Thực hiện được việc kiểm chế các cảm xúc tiêu cực phù hợp. 	QLBT	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Chủ đề 7: Tìm kiếm sự hỗ trợ				
Bài 11. Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà. – Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà. – Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà. 	TBV	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Bài 12. Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường. – Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường. – Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường. 	TBV	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Bài 13. Tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng. – Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng. – Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng. 	TBV	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG
Chủ đề 8: Tuân thủ quy định nơi công cộng				
Bài 14. Tìm hiểu quy định nơi công cộng	Nêu được một số quy định cần tuân thủ ở nơi công cộng.	TN	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG
Bài 15. Em tuân thủ quy định nơi công cộng	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được vì sao cần tuân thủ quy định nơi công cộng. – Thực hiện được các hành vi phù hợp để tuân thủ quy định nơi công cộng. – Đồng tình với những lời nói, hành động tuân thủ quy định nơi công cộng; không đồng tình với lời nói, hành động vi phạm quy định nơi công cộng. 	TN	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG

Trong ma trận trên:

– Mục tiêu của từng bài học được chuyển hoá từ yêu cầu cần đạt và bám sát yêu cầu cần đạt trong Chương trình.

– Nội dung chính được xác định trên cơ sở các mục tiêu của chủ đề và là sự cụ thể hoá mục tiêu.

– Những phẩm chất chung yêu quê hương, đất nước (Chủ đề 1: Quê hương em); nhân ái (Chủ đề 2: Kính trọng thầy giáo, cô giáo và yêu quý bạn bè); chăm chỉ (Chủ đề 3: Quý trọng thời gian); trung thực (Chủ đề 4: Nhận lỗi và sửa lỗi); trách nhiệm (Chủ đề 5: Bảo quản đồ dùng cá nhân và gia đình; Chủ đề 8: Tuân thủ quy định nơi công cộng); những năng lực cốt lõi (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo) và năng lực đặc thù sẽ được rèn luyện, hình thành và phát triển cho HS thông qua việc thực hiện mục tiêu và nội dung chính của các chủ đề.

2.2. Cấu trúc từng chủ đề/bài học

Cấu trúc chủ đề/bài học dựa trên tiến trình nhận thức của HS, từ việc *Nhận biết* đến *Thấu hiểu*, *Tin tưởng* và *Hành động*; tuân thủ quy trình dạy học trải nghiệm: *Từ kinh nghiệm rời rạc – Quan sát phân tích – Nhận thức mới – Thử nghiệm, vận dụng tích cực*.

Mỗi chủ đề/bài học trong môn Đạo đức được cấu trúc theo tinh thần của Thông tư 33/2017/TT-BGDĐT, thống nhất theo mô hình gồm hệ thống các hoạt động: Khởi động – Khám phá – Luyện tập – Vận dụng.

1/ *Khởi động*: Hoạt động huy động kiến thức, kinh nghiệm nền của HS liên quan đến bài học; giúp HS nhận ra những gì chưa biết và muốn biết; tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho HS. Hình thức khởi động có thể là một trò chơi, một bài hát, một câu hỏi gợi mở,...

Ví dụ: Bài 1 *Về đẹp quê hương em* trang 5 hoạt động Khởi động được thể hiện như sau:



KHỞI ĐỘNG

- Em cùng các bạn nghe/ hát bài “Quê hương tươi đẹp” (*nhạc: dân ca Nùng, lời: Anh Hoàng*).
- Chia sẻ cảm xúc của em khi nghe/hát bài hát đó.

Hoặc trong bài 6 *Nhận lỗi và sửa lỗi* trang 29:



KHỞI ĐỘNG

Chia sẻ về một lần mắc lỗi mà em nhớ nhất.

2/ *Khám phá*: HS chiếm lĩnh tri thức, kĩ năng mới thông qua các hoạt động khác nhau để trả lời các câu hỏi: Cần phải làm gì? Vì sao phải làm thế? Làm như thế nào?

Ví dụ: Bài 9 *Cảm xúc của em* trang 41, 42 phần Khám phá được thể hiện như sau:



1 Quan sát tranh và trả lời câu hỏi:



- Các bạn trong tranh thể hiện cảm xúc gì? Theo em, cảm xúc nào là tích cực, cảm xúc nào là tiêu cực?
- Hãy nêu thêm những cảm xúc khác mà em biết.

3/ *Luyện tập*: Hoạt động củng cố và hoàn thiện những kiến thức, kĩ năng đã khám phá được. HS được yêu cầu áp dụng trực tiếp tri thức để giải quyết các câu hỏi/bài tập/tình huống/vấn đề trong học tập.

Ví dụ: Bài 4 Yêu quý bạn bè trang 20, 21, 22 phần Luyện tập được thể hiện như sau:

LUYỆN TẬP

1 Em đồng tình hoặc không đồng tình với việc làm nào? Vì sao?

1 Bạn quên thước kẻ à?
Tớ cho mượn này.

2 Cậu bắt bóng này!

3 Tớ không chơi với bạn nữa!

4 Chúc mừng sinh nhật bạn!

2 Em sẽ làm gì trong các tình huống sau?

1 Cô giáo phát động phong trào quyên góp ủng hộ các bạn ở vùng lũ lụt.

2 Một bạn lớp em có hoàn cảnh khó khăn, bố bạn vừa bị ốm nặng.

3 Các bạn nhóm em chơi đuổi bắt ở sân nhà. Một bạn bị ngã rất đau.

4/ *Vận dụng*: HS biết tự giác vận dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới. HS được yêu cầu giải quyết vấn đề gì trong cuộc sống? Cần thay đổi thái độ, hành vi gì của bản thân? Đề xuất với bạn bè, người thân,... thực hiện điều gì trong thực tiễn?...

Thông điệp: Cuối mỗi bài học đều có *Thông điệp* ngắn gọn, cô đọng, thể hiện bằng thơ, giúp HS ghi nhớ các chuẩn mực hành vi/kĩ năng sống.

Ví dụ: Bài 14 *Tìm hiểu quy định nơi công cộng* trang 62 phần *Vận dụng*, *Thông điệp* được thể hiện như sau:

VẬN DỤNG

Chia sẻ với các bạn về những quy định ở nơi gia đình em đang sinh sống.

Tham quan, giải trí, vui chơi,...
Quy định công cộng em thời khắc ghi.

Hoặc trong bài 13 *Tìm kiếm sự hỗ trợ ở nơi công cộng* trang 59 phần *Vận dụng*, *Thông điệp*:

VẬN DỤNG

Lập danh sách các số điện thoại và địa chỉ cần ghi nhớ để tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

Địa chỉ?
Số điện thoại?

114 112
113 115 111

Tìm người đáng tin cậy
Nói điều em mong chờ
Cảm ơn người hỗ trợ
Giúp em vượt khó khăn.